

Bài 19. Thường thức mỹ thuật

XEM TRANH DÂN GIAN VIỆT NAM

I - MỤC TIÊU

- HS biết sơ lược về nguồn gốc tranh dân gian Việt Nam và ý nghĩa, vai trò của tranh dân gian trong đời sống xã hội.
- HS tập nhận xét để hiểu vẻ đẹp và giá trị nghệ thuật của tranh dân gian Việt Nam thông qua nội dung và hình thức thể hiện.
- HS yêu quý, có ý thức giữ gìn nghệ thuật dân tộc.

II - CHUẨN BỊ

Giáo viên

- SGK, SGV.
- Một số tranh dân gian, chủ yếu là hai dòng tranh Đông Hồ và Hàng Trống.

Học sinh

- SGK.
- sưu tầm thêm tranh dân gian (nếu có điều kiện).

III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU

Giới thiệu bài

GV tìm cách giới thiệu bài sao cho phù hợp với nội dung và hấp dẫn.

Hoạt động 1 : Giới thiệu sơ lược về tranh dân gian

- Có nhiều cách giới thiệu, GV tùy theo điều kiện thực tế để lựa chọn cách giới thiệu phù hợp dựa trên những nội dung sau :
- + Tranh dân gian đã có từ lâu, là một trong những di sản quý báu của mỹ thuật Việt Nam. Trong đó, tranh dân gian Đông Hồ (Bắc Ninh) và Hàng Trống (Hà Nội) là hai dòng tranh tiêu biểu.
- + Vào mỗi dịp Tết đến, xuân về nhân dân ta thường treo tranh dân gian nên còn gọi là tranh Tết.
- + Cách làm tranh như sau :
 - Nghệ nhân Đông Hồ khắc hình trên bản gỗ, quét màu rồi in trên giấy dó quét điệp(*). Mỗi màu in bằng một bản khắc.
 - Nghệ nhân Hàng Trống chỉ khắc nét trên một bản gỗ rồi in nét viền đen, sau đó mới vẽ màu.

64 (*) Giấy dó quét điệp : giấy được làm từ vỏ cây dó, quét bột nghiền từ vỏ con điệp ở biển.

+ Đề tài của tranh dân gian rất phong phú, thể hiện các nội dung : lao động sản xuất, lễ hội, phê phán tệ nạn xã hội, ca ngợi các vị anh hùng, thể hiện ước mơ của nhân dân,...

+ Tranh dân gian được đánh giá cao về giá trị nghệ thuật ở trong nước và quốc tế.

– GV cho HS xem qua một vài bức tranh dân gian Đông Hồ và Hàng Trống, sau đó đặt câu hỏi để HS suy nghĩ về bài học :

+ Hãy kể tên một vài bức tranh dân gian Đông Hồ và Hàng Trống mà em biết.

+ Ngoài các dòng tranh trên, em còn biết thêm về dòng tranh dân gian nào nữa ?

GV nêu tên một số dòng tranh dân gian khác như làng Sinh (Huế), Kim Hoàng (Hà Tây),... và cho HS xem một vài bức tranh thuộc các dòng tranh này (nếu có điều kiện chuẩn bị).

– Sau khi giới thiệu sơ lược về tranh dân gian, GV cho HS xem một số bức tranh ở trang 44, 45 SGK để các em nhận biết : tên tranh, xuất xứ, hình vẽ và màu sắc.

– GV nêu một số ý tóm tắt :

+ Nội dung tranh dân gian thường thể hiện những ước mơ về cuộc sống no đủ, ấm áp, hạnh phúc, đông con, nhiều cháu,...

+ Bố cục chặt chẽ, có hình ảnh chính, hình ảnh phụ làm rõ nội dung.

+ Màu sắc tươi vui, trong sáng, hỗn nhiên.



Tranh thờ (Làng Sinh)



Ngũ Hồ (Hàng Trống)



Chăn trâu thổi sáo (Đông Hồ)

Hoạt động 2 : Xem tranh *Lí ngư vọng nguyệt* (Hàng Trống) và *Cá chép* (Đông Hồ)

Ở bài này GV nên tổ chức cho HS học tập theo nhóm.

- GV yêu cầu HS quan sát tranh ở trang 45 SGK và gợi ý :
- + Tranh *Lí ngư vọng nguyệt* có những hình ảnh nào ? (cá chép, đàn cá con, ông trăng và rong rêu) ;
- + Tranh *Cá chép* có những hình ảnh nào ? (cá chép, đàn cá con và những bông hoa sen) ;
- + Hình ảnh nào là chính ở hai bức tranh ? (cá chép) ;
- + Hình ảnh phụ của hai bức tranh được vẽ ở đâu ? (ở xung quanh hình ảnh chính).
- Tranh *Lí ngư vọng nguyệt* có hai hình trăng (một ở trên, một ở dưới nước). Đàn cá con đang bơi về phía bóng trăng ;
- Tranh *Cá chép* có đàn cá con vây vùng quanh cá chép, những bông sen đang nở ở trên.
- + Hình hai con cá chép được thể hiện như thế nào ? (hình cá chép như đang vẫy đuôi để bơi ; vây, mang, vẩy của cá chép được cách điệu rất đẹp).
- + Hai bức tranh có gì giống nhau, khác nhau ?

Giống nhau :

Cùng vẽ cá chép, có hình dáng giống nhau : thân uốn lượn như đang bơi uyển chuyển, sống động.

Khác nhau :

- Hình cá chép ở tranh Hàng Trống nhẹ nhàng, nét khắc thanh mảnh, trau chuốt ; màu chủ đạo là màu xanh êm dịu.
 - Hình cá chép ở tranh Đông Hồ mập mạp, nét khắc dứt khoát, khoẻ khoắn ; màu chủ đạo là màu nâu đỏ ấm áp.
- Sau khi HS tìm hiểu về hai bức tranh, GV bổ sung và tóm tắt ý chính :
- + Hai bức tranh cùng vẽ về cá chép nhưng có tên gọi khác nhau : *Cá chép* và *Lí ngư vọng nguyệt* (cá chép trông trăng).
 - + *Cá chép* và *Lí ngư vọng nguyệt* là hai bức tranh đẹp trong nghệ thuật tranh dân gian Việt Nam.

Hoạt động 3 : Nhận xét, đánh giá

GV nhận xét tiết học và khen ngợi những HS có nhiều ý kiến xây dựng bài.

Lưu ý :

Nếu còn thời gian, GV nên tổ chức các trò chơi cho HS. Ví dụ : vẽ màu vào hình vẽ nét tranh dân gian trên khổ giấy A4 (làm việc theo nhóm, có thể chọn các tranh : *Đấu vật*, *Cá chép*, *Lí ngư vọng nguyệt*,...) hoặc yêu cầu HS chọn tranh Đông Hồ và Hàng Trống (do GV và HS sưu tầm), treo mỗi loại vào một nửa bảng lớp xem ai lựa chọn đúng.

Dặn dò

Sưu tầm tranh, ảnh về lễ hội của Việt Nam.